

# **CHƯƠNG 3: QUY CHUẨN KỸ THUẬT SẢN PHẨM, HÀNG HOÁ ĐIỆN - ĐIỆN TỬ**

## **1. GIỚI THIỆU CHUNG**

Trong tiến trình gia nhập tổ chức thương mại thế giới (WTO) hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng gắn liền với việc tuân thủ hiệp định rào cản kỹ thuật trong thương mại (TBT) mà nội dung chính của Hiệp định này là 3 yếu tố cơ bản.

- Quy chuẩn kỹ thuật;
- Tiêu chuẩn;
- Quy trình đánh giá sự phù hợp.

Cả ba yếu tố này không được gây cản trở đến hoạt động thương mại tự do mà thiếu các căn cứ khoa học, phải minh bạch, công khai, bình đẳng và phải có lộ trình để thực hiện (ít nhất là 6 tháng).

Đặc điểm của các yếu tố trên rất khác nhau:

- Quy chuẩn kỹ thuật là quy định kỹ thuật do một cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền ban hành và thông thường là đưa ra các mức giới hạn đặc tính kỹ thuật và yêu cầu quản lý bắt buộc phải tuân thủ, có thể trực tiếp hoặc được viện dẫn hoặc trích một phần của tiêu chuẩn. Quy chuẩn kỹ thuật có thể quy định loại sản phẩm hàng hoá nào được phép hoặc không được phép lưu thông trên thị trường, hoặc yêu cầu đối với loại sản phẩm hàng hoá đó. Chính vì vậy quy chuẩn kỹ thuật là các loại văn bản quy phạm pháp luật của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan Chính phủ để kiểm soát nhằm đảm bảo cho hoạt động bảo vệ sức khoẻ, đảm bảo an toàn và môi trường.

- Tiêu chuẩn chỉ là văn bản kỹ thuật, nó phản ánh năng lực và trình độ kỹ thuật tại những thời điểm cụ thể của nền công nghiệp và thông thường ở các nước phát triển là do một tổ chức được thừa nhận ban hành chứ không phải do cơ quan Chính phủ ban hành vì vậy tiêu chuẩn chỉ mang tính tự nguyện áp dụng. Tuy nhiên tiêu chuẩn thường được sử dụng làm căn cứ để cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền viện dẫn toàn bộ hay từng phần vào các quy chuẩn kỹ thuật. Trong các trường hợp như vậy tiêu chuẩn có thể trở thành một dạng của rào cản kỹ thuật nếu nội dung của tiêu chuẩn gây trở ngại cho hoạt động sản xuất, kinh doanh đến mức không cần thiết. Chính vì vậy mà giải pháp tháo gỡ là các nước nên hài hoà tiêu chuẩn quốc gia với tiêu chuẩn quốc tế.

- Quy trình đánh giá sự phù hợp

Sự phù hợp là công cụ để thực hiện tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật. Nếu công cụ khác nhau sẽ cho kết quả khác nhau và tạo nên rào cản trong sản xuất, kinh doanh và quản lý.

Để tháo gỡ rào cản này cần có sự thống nhất, hài hoà quy trình đánh giá sự phù hợp trong phạm vi quốc gia, khu vực và quốc tế.

Ba yếu tố trên có quan hệ khăng khít với nhau tạo nên những cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh như làm gia tăng chi phí, làm giảm tính cạnh tranh, tính đổi mới mà đôi khi hiệu quả quản lý, hiệu quả bảo vệ sức khoẻ, đảm bảo an toàn và môi

trường không tăng. Chính vì vậy mà đối tượng (sản phẩm, hàng hoá) thuộc danh mục kiểm soát ở các nước khác nhau cũng rất khác nhau. Tuy nhiên điều này không hề vi phạm hiệp định TBT cũng như các hiệp định khu vực và song phương khác.

Quy chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm, hàng hoá điện - điện tử để cập đến nội dung quản lý Nhà nước các sản phẩm điện và điện tử và trước mắt là các vấn đề liên quan đến an toàn cho người sử dụng và môi trường.

## **2. PHẠM VI ÁP DỤNG CỦA QUY CHUẨN KỸ THUẬT**

2.1. Đối tượng phải áp dụng quy chuẩn kỹ thuật là các sản phẩm, hàng hoá điện - điện tử sản xuất trong nước và nhập khẩu thuộc danh mục phải kiểm tra Nhà nước, phải áp dụng quy chuẩn kỹ thuật và phải chứng nhận hợp quy do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Trường hợp sản phẩm, hàng hoá điện - điện tử xuất khẩu sang nước khác mà không có quy định bắt buộc phải kiểm tra, phải chứng nhận của nước nhập khẩu thì không bắt buộc phải áp dụng quy định này.

Trường hợp các nước trong khu vực có sản phẩm hàng hoá điện - điện tử nhập khẩu vào Việt Nam và có các hiệp định thừa nhận lẫn nhau mà Việt Nam tham gia ký kết thì thực hiện theo các hiệp định đã ký kết đồng thời chịu sự giám sát trên thị trường của các cơ quan có thẩm quyền.

a) Danh mục sản phẩm, hàng hoá điện - điện tử phải chứng nhận phù hợp. Danh mục này hàng năm do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tùy theo nhu cầu quản lý kinh tế xã hội và còn phụ thuộc vào năng lực thử nghiệm, đánh giá của các tổ chức thử nghiệm sẵn có trong nước. Thông lệ hiện nay danh mục các sản phẩm hàng hoá

điện - điện tử chỉ bắt buộc chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật. Các quy chuẩn kỹ thuật đối với lĩnh vực này có thể dưới hai dạng:

- Dạng quy chuẩn kỹ thuật quy định các yêu cầu về an toàn (độc lập) ví dụ như yêu cầu về an toàn đối với thiết bị điện dùng trong gia đình và các mục đích sử dụng tương tự (trong thương mại), yêu cầu về an toàn đối với thiết bị thông tin, thiết bị điện tử.

- Dạng quy chuẩn kỹ thuật quy định các yêu cầu kỹ thuật chung, trong đó có một phần đề cập đến các chỉ tiêu về an toàn. Ví dụ như các thiết bị đóng cắt, đổi nối, dây và cáp điện, các thiết bị chiếu sáng (trừ balast).

b) Danh mục sản phẩm, hàng hoá điện - điện tử thuộc danh mục kiểm tra nhà nước. Danh mục này hàng năm do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố. Các chuẩn mực yêu cầu kiểm tra trước khi đưa ra thị trường và trong quá trình lưu thông trên thị trường ở mức độ giảm nhẹ, không đầy đủ như quy định trong quy chuẩn kỹ thuật về an toàn. Các chuẩn mực quy định trong quy chuẩn kỹ thuật để kiểm tra có thể viện dẫn một số điều của Tiêu chuẩn Việt Nam, hoặc quy định cụ thể nội dung và phương pháp kiểm tra.

c) Danh mục các sản phẩm hàng hoá điện - điện tử phải áp dụng quy chuẩn kỹ thuật. Danh mục này thông thường rơi vào một trong hai danh mục trên tức là danh mục sản phẩm, hàng hoá phải chứng nhận hợp quy hoặc danh mục sản phẩm hàng hoá phải kiểm tra Nhà nước.

d) Đối với sản phẩm, hàng hoá điện - điện tử nhập khẩu từ các nước đã tham gia ký kết các hiệp định thừa nhận lẫn nhau và được Việt Nam chấp nhận thì không cần kiểm tra cũng như đánh giá chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật.

e) Đối với sản phẩm hàng hoá điện - điện tử nhập khẩu từ các nước khác thì phải tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật này nếu thuộc một trong các danh mục Bộ Khoa học và Công nghệ công bố ở trên như đối với sản phẩm hàng hoá điện - điện tử sản xuất trong nước.

2.2. Điều kiện để lưu thông sản phẩm hàng hoá điện - điện tử trên thị trường

- Sản phẩm hàng hoá điện - điện tử phải đảm bảo các yêu cầu thiết yếu (yêu cầu tối thiểu) để không gây nguy hiểm, không ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, không gây thiệt hại đến tài sản của xã hội trong các điều kiện làm việc bình thường và trong các điều kiện không bình thường có thể xảy ra như điều kiện môi trường, dao động điện áp, tần số, quá tải, thao tác sai của người sử dụng v.v...

- Việc xác định các yêu cầu thiết yếu (yêu cầu tối thiểu) có thể tiếp cận theo các thức khác nhau và tùy thuộc vào sản phẩm, hàng hoá điện - điện tử cụ thể mà các yêu cầu thiết yếu cũng khác nhau. Tuy nhiên nếu sản phẩm, hàng hoá điện - điện tử phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam tương ứng thì được coi là phù hợp với yêu cầu thiết yếu.

- Sản phẩm hàng hoá điện - điện tử thuộc danh mục phải chứng nhận hợp quy, tương ứng với phương thức đánh giá, tùy theo mức độ rủi ro của sản phẩm liên quan đến an toàn, do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố từng thời kỳ sản phẩm sau khi hoàn chỉnh thứ tự đánh giá chứng nhận, được cấp giấy chứng nhận hợp quy phải mang dấu hợp quy (dấu an toàn) để làm bằng chứng cho việc tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật.

- Trách nhiệm của doanh nghiệp (tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, nhập khẩu) phải đảm bảo cho sản phẩm, hàng

hoá điện - điện tử của mình phù hợp với các yêu cầu thiết yếu trước khi đưa ra thị trường hoặc đưa vào sử dụng. Như vậy đòi hỏi doanh nghiệp phải đảm bảo thiết kế, đảm bảo sản xuất và kiểm soát trong quá trình sản xuất cũng như kiểm soát sản phẩm cuối cùng nhằm đáp ứng các yêu cầu tối thiểu liên quan đến an toàn cho người sử dụng.

### **3. CÁC YÊU CẦU CẦN THIẾT ĐỐI VỚI SẢN PHẨM HÀNG HOÁ ĐIỆN - ĐIỆN TỬ**

Sản phẩm hàng hoá điện - điện tử ngày càng được hoàn thiện với nhiều tính năng công dụng vừa đa dạng, vừa tiện nghi theo nhu cầu của thị trường, nhu cầu sử dụng. Trong quy chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm điện - điện tử chỉ giới hạn đối với các yêu cầu thiết yếu (yêu cầu tối thiểu) mà sản phẩm, hàng hoá phải đáp ứng. Các yêu cầu thiết yếu được hiểu là:

3.1. Sản phẩm hàng hoá điện - điện tử đưa vào sản phẩm không được gây nguy hiểm, ảnh hưởng đến an toàn, sức khoẻ và tài sản của con người trong các điều kiện bình thường cũng như trong các điều kiện không bình thường đã dự tính trước. Xung quanh các yêu cầu này nhà chế tạo phải lựa chọn phương án thiết kế thích hợp để đảm bảo phòng ngừa tai nạn điện giật, phòng ngừa dòng điện rò quá mức cho phép gây ảnh hưởng đến sức khoẻ con người. Nhà chế tạo phải lựa chọn nguyên liệu, vật tư thích hợp để đảm bảo không gây cháy, gây nổ, gây quá nhiệt dẫn đến tác hại cho con người v.v... Tóm lại các yếu tố sau đây có thể là nguồn gây nguy hiểm, ảnh hưởng đến an toàn, sức khoẻ con người, gây thiệt hại đến tài sản xã hội:

+ Kết cấu:

- Phải đảm bảo chống điện giật

- Phải đảm bảo bền vững, ổn định để

không gây ra sự cố chập điện

- Phải đảm bảo chống các tác động cơ học cho con người (như các bộ phận quang, các gờ sắc, nhọn...)

+ Vật liệu:

- Phải đảm độ bền cách điện
- Phải đảm bảo độ bền nhiệt
- Phải đảm bảo độ bền cơ
- Phải đảm bảo không gây cháy, nổ.

+ Các thông số kỹ thuật

- Phải đảm bảo trong các giới hạn cho phép. Các giới hạn này thường được tổng kết, đánh giá có tính khoa học mà giới hạn này có thể dẫn đến nguy hiểm cho con người hoặc gây ảnh hưởng lâu dài đến hệ thần kinh, hệ tim mạch, thị giác v.v...

3.2. Sản phẩm hàng hoá, điện - điện tử đưa vào sử dụng không được gây ô nhiễm môi trường đến mức làm huỷ hoại môi trường. Yêu cầu này đặt ra nhằm ngừa ô nhiễm môi trường mà nguồn ô nhiễm chính là vòng đời của sản phẩm hàng hoá điện - điện tử. Ví dụ các chất sử dụng cho máy điều hoà nhiệt độ, tủ lạnh, tủ đá trong quá trình sử dụng có thể bị rò rỉ ra ngoài không khí gây ô nhiễm môi trường, phá huỷ tầng ôzôn. Trong trường hợp như vậy nhà chế tạo không được phép sử dụng.

3.3. Sản phẩm hàng hoá điện - điện tử trong quá trình sử dụng không được gây ra nhiều điện từ vượt quá mức làm ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường của các thiết bị viễn thông, thiết bị điều chỉnh, thiết bị điện tử khác. Mức độ nhiễu này nếu vượt quá mức miễn nhiễu của các thiết bị viễn thông, thiết bị điều khiển từ xa có thể gây ra những hiểm họa thảm khốc như hệ thống giao thông hàng không, tàu thủy, tàu hỏa. Các đặc trưng kỹ thuật của yêu cầu này thường là các yêu cầu về miễn nhiễu của các thiết bị và được đánh giá bởi độ tương thích điện từ trường (EMC).

## 4. SỰ TUÂN THỦ QUY CHUẨN KỸ THUẬT

### 4.1. Các yêu cầu thiết yếu

Nguyên lý cơ bản của quy chuẩn kỹ thuật là sự tuân thủ các yêu cầu thiết yếu vì:

- Các yêu cầu thiết yếu là các yếu tố cần thiết để bảo vệ quyền lợi của cộng đồng xã hội.

- Các yêu cầu thiết yếu là những yêu cầu bắt buộc và vì vậy chỉ có những sản phẩm, hàng hoá điện - điện tử đáp ứng các yêu cầu thiết yếu mới được phép đưa ra thị trường cũng như đưa vào sử dụng.

- Các yêu cầu thiết yếu phải được coi là yếu tố nguy hiểm vốn có của mọi sản phẩm.

- Với nguyên lý như vậy nhà chế tạo phải đảm bảo mức độ bảo vệ cao đến mức có thể vì mỗi nguy hiểm có thể xảy ra với sản phẩm như: cơ học, hoá học, cháy, điện, sinh học, bức xạ. Các vấn đề này có thể liên đới đến: thiết kế, vật liệu, kết cấu, quá trình sản xuất, hướng dẫn sử dụng. Vì các mối nguy hiểm luôn luôn tiềm ẩn cho nên nhà chế tạo phải phân tích nguy cơ rủi ro có thể xác định các yêu cầu thiết yếu cho sản phẩm cụ thể.

### 4.2. Tiêu chuẩn Việt Nam

Tiêu chuẩn Việt Nam chỉ để tham khảo trong quá trình nghiên cứu, thiết kế, chế tạo sản phẩm hàng hoá điện - điện tử. Trong tiến trình hội nhập kinh tế thế giới và khu vực các Tiêu chuẩn Việt Nam trong lĩnh vực sản phẩm hàng hoá điện - điện tử đã và đang hài hoà với mức độ cao với tiêu chuẩn quốc tế IEC. Điều đó sẽ làm cho các hoạt động hợp tác, tham gia ký kết các hiệp định, thoả thuận cũng như đàm phán trở nên thuận lợi.

Sản phẩm hàng hoá điện - điện tử được đánh giá chứng nhận, thử nghiệm hay kiểm tra phù hợp với Tiêu chuẩn Việt Nam tương

ứng được coi là phù hợp với các yêu cầu thiết yếu đối với sản phẩm hàng hoá điện - điện tử.

Tiêu chuẩn Việt Nam có thể được soát xét. Trong trường hợp phiên bản mới được ban hành để thay thế phiên bản cũ thì sự phù hợp với phiên bản cũ không được coi là phù hợp với các yêu cầu thiết yếu. Tuy nhiên trong quá trình quá độ thì sự phù hợp với phiên bản cũ phù hợp với phiên bản mới đều được coi là phù hợp với các yêu cầu thiết yếu.

## **5. QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP**

### **5.1. Phương thức đánh giá (Module)**

Theo cách gọi mới của Tổ chức tiêu chuẩn hoá quốc tế (ISO) và IEC các phương thức đánh giá được gọi là hệ thống đánh giá sự phù hợp và bao gồm 5 hệ thống. Thông lệ hiện nay ở nhiều nước đối với sản phẩm hàng hoá điện - điện tử thường đánh giá theo hệ thống 1 tức là thử nghiệm mẫu điển hình kết hợp với hoạt động giám sát trên thị trường. Như vậy hoạt động kiểm tra cũng như đánh giá chứng nhận sự phù hợp với các yêu cầu thiết yếu trước khi đưa sản phẩm hàng hoá điện - điện tử ra thị trường hoặc đưa vào sử dụng chỉ tiến hành trên mẫu thử điển hình. Khác với những sản phẩm, hàng hoá như thực phẩm, mỹ phẩm, thuốc chữa bệnh chịu rủi ro, biến động rất nhiều trong quá trình sản xuất chế biến, sản phẩm hàng hoá điện - điện tử phụ thuộc chủ yếu vào khâu thiết kế, ít biến động trong quá trình sản xuất vì vậy không cần thiết phải đánh giá hệ thống đảm bảo chất lượng. Tuy nhiên trách nhiệm của doanh nghiệp phải đảm bảo sản phẩm hàng hoá điện - điện tử an toàn khi lưu thông trên thị trường cũng như đưa vào sử dụng vì vậy phải triển khai hệ thống đảm bảo chất lượng. Việc lựa chọn phương thức

đánh giá này vừa phù hợp với thông lệ quốc tế, vừa tháo gỡ được rào cản kỹ thuật trong thương mại, nhất là đối với sản phẩm hàng hoá điện - điện tử nhập khẩu từ nước ngoài. Tuy nhiên đối với những sản phẩm cá biệt có nguy cơ rủi ro cao, nguy hiểm đến tính mạng và tài sản của con người thì có thể cần thực hiện theo hệ thống 5 (Thử nghiệm mẫu điển hình và đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng theo ISO 9000).

### **5.2. Hồ sơ kỹ thuật**

- Doanh nghiệp phải lập và cung cấp hồ sơ kỹ thuật

- Hồ sơ kỹ thuật nhằm cung cấp thêm những thông tin về thiết kế sản phẩm, quá trình sản xuất và kiểm soát sản phẩm.

Mặc dù theo quy chuẩn kỹ thuật thì quy trình đánh giá sự phù hợp không tiến hành hoạt động đánh giá hệ thống đảm bảo chất lượng. Tuy nhiên để có thêm những bằng chứng về năng lực đảm bảo an toàn sản phẩm hàng hoá điện - điện tử phù hợp với các yêu cầu thiết yếu, doanh nghiệp phải thiết yếu hồ sơ kỹ thuật và cung cấp cho Tổ chức đánh giá sự phù hợp hoặc cơ quan kiểm tra. Hồ sơ kỹ thuật có thể gồm những thông tin về thiết kế sản phẩm phù hợp với yêu cầu, một phần của hệ thống đảm bảo chất lượng. Hồ sơ phải được lưu trữ 10 năm tại doanh nghiệp, trong một số trường hợp tại nhà nhập khẩu.

## **6. TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP**

Tổ chức đánh giá sự phù hợp có thể là tổ chức thử nghiệm hoặc tổ chức chứng nhận.

Việc đánh giá phù hợp phải được tiến hành tại các tổ chức chứng nhận được chỉ định hoặc tổ chức thử nghiệm được chỉ định của cơ quan có thẩm quyền hoặc các tổ chức đánh giá sự phù hợp của nước ngoài nếu Việt Nam đã tham gia ký kết thừa nhận kết quả thử nghiệm hoặc giấy chứng nhận.

Doanh nghiệp có quyền lựa chọn bất kỳ một tổ chức đánh giá sự phù hợp đã được chỉ định trong nước hoặc Tổ chức đánh giá sự phù hợp ở nước ngoài đã được Việt Nam thừa nhận để tiến hành hoạt động đánh giá.

## **7. DẤU PHÙ HỢP (DẤU AN TOÀN)**

### **7.1. Nguyên tắc**

- Dấu an toàn là biểu tượng của sản phẩm hàng hoá điện - điện tử phù hợp với các yêu cầu thiết yếu của quy định kỹ thuật đối với sản phẩm hàng hoá điện - điện tử thuộc đối tượng phải chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn Việt Nam.

- Dấu an toàn được gắn (in) trên sản phẩm hàng hoá điện - điện tử nhằm thông báo cho các bên liên quan rằng:

- Sản phẩm hàng hoá điện - điện tử phù hợp với yêu cầu của quy định kỹ thuật;

- Thủ tục đánh giá sự phù hợp đã được thực hiện đầy đủ.

### **7.2. Sản phẩm hàng hoá phải mang dấu an toàn**

- Các sản phẩm hàng hoá điện - điện tử thuộc danh mục sản phẩm hàng hoá phải chứng nhận hợp quy phải được mang dấu an toàn trước khi đưa ra thị trường.

- Các sản phẩm hàng hoá được đánh giá bởi tổ chức đánh giá nước ngoài, được Việt Nam thừa nhận theo các hiệp định khu vực hoặc song phương có thể mang dấu của nước đó hoặc dấu của khu vực (ví dụ dấu của ASEAN, dấu của Thái Lan, Singapore...).

### **7.3. Ghi dấu an toàn**

- Dấu an toàn do doanh nghiệp hoặc người đại diện có thẩm quyền gắn trên sản phẩm, bao bì.

- Dấu an toàn phải phù hợp với quy định chung trong TCVN 5680:2006. Dấu có thể phóng to, thu nhỏ cho thích hợp nhưng đảm bảo cùng một tỷ lệ.

- Dấu an toàn phải ghi rõ, dễ nhìn trên sản phẩm, trên nhãn của sản phẩm. Trong trường hợp không thể gắn, dán hoặc in trên sản phẩm được thì phải được dán trên bao bì.

- Phía dưới của dấu an toàn phải có mã số nhận biết của Tổ chức đánh giá.

## **8. GIÁM SÁT TRÊN THỊ TRƯỜNG**

### **8.1. Nguyên tắc của hoạt động giám sát trên thị trường**

- Giám sát trên thị trường là công cụ rất cần thiết nhằm đảm bảo cho quy định kỹ thuật đối với sản phẩm hàng hoá điện - điện tử được tuân thủ.

- Mục đích của hoạt động giám sát trên thị trường là để đảm bảo các yêu cầu của quy định kỹ thuật được tuân thủ đối với mọi doanh nghiệp liên quan, đảm bảo việc thi hành pháp luật bình đẳng giữa các doanh nghiệp có cùng loại sản phẩm hàng hoá, bất luận là doanh nghiệp trong nước hay nước ngoài.

- Các cơ quan có thẩm quyền từ trung ương đến địa phương được giao nhiệm vụ giám sát cần đảm bảo nguồn lực cần thiết để tiến hành các hoạt động giám sát một cách độc lập và có hiệu quả.

- Các tổ chức được chỉ định để đánh giá không thực hiện chức năng giám sát trên thị trường.

### **8.2. Hoạt động giám sát trên thị trường**

Giám sát trên thị trường được tiến hành bởi các hoạt động chính sau đây:

1) Theo dõi các sản phẩm, hàng hoá thuộc danh mục kiểm tra Nhà nước, phải áp dụng Tiêu chuẩn Việt Nam và phải chứng nhận phù hợp Tiêu chuẩn Việt Nam trên thị trường và khi có thể triển khai đưa vào lắp đặt để sử dụng.

Mục đích của việc theo dõi các sản phẩm này là để kiểm tra xác nhận xem chúng có tuân thủ quy định kỹ thuật hay

không? Đã được đánh giá phù hợp với các yêu cầu chưa? Có mang dấu an toàn hay dấu nào khác không? Khi có dấu hiệu không đảm bảo an toàn thì có thể kiểm tra nhanh tại hiện trường hoặc lấy mẫu để thử nghiệm. Do đặc thù về địa lý mà sản phẩm hàng hoá điện - điện tử có thể chịu sự giám sát theo dõi của nhiều cơ quan giám sát như hải quan, cơ quan quản lý Trung ương, cơ quan quản lý địa phương.

## 2) Hành động khắc phục

Trước khi đưa hành động khắc phục, trừ những trường hợp khẩn cấp các bên liên quan cần thông báo, trao đổi và đưa ra những biện pháp có thể, nhằm đảm bảo sự phù hợp với quy định.

Hành động khắc phục đưa ra phụ thuộc rất nhiều vào mức độ không tuân thủ quy định kỹ thuật có thể là nhẹ và có thể là nặng nhưng đôi khi không rõ ràng. Trong các trường hợp có lỗi nhẹ cơ quan giám sát đưa

ra các quyết định ngừng lưu thông hay phải thu hồi sản phẩm trên thị trường. Chỉ trong trường hợp có bằng chứng rõ rệt và nguy cơ gây mất an toàn, gây nguy hiểm cho người sử dụng sản phẩm mới đưa ra quyết định cấm hoặc hạn chế lưu thông.

## 3) Hoạt động khác

Cơ quan giám sát trên thị trường không chỉ giới hạn các hoạt động của mình là theo dõi và đưa ra các hành động khắc phục khác mà cần tiến hành các hoạt động phối hợp, trao đổi thông tin cần thiết với doanh nghiệp cũng như tổ chức đánh giá những sản phẩm hàng hoá điện - điện tử không đảm bảo an toàn đưa ra thị trường. Mặc dù cơ quan giám sát thị trường không có trách nhiệm kiểm tra quá trình sản xuất tại nhà máy tuy nhiên các hoạt động trao đổi, đóng góp ý kiến cho quá trình sản xuất là cần thiết để ngăn ngừa các sản phẩm không đảm bảo an toàn trước khi đưa ra thị trường.